

# HÀ NỘI ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Ths NGÔ THỊ NHẬN\*

**T**hực hiện Quyết định số 74/2001/QĐ-TTg ngày 05-7-2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch ĐT,BD CB,CC nhà nước, Thành ủy, UBND TP. Hà Nội đã có kế hoạch cụ thể tiến hành rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ CB, CC hiện có, từ đó xây dựng kế hoạch ĐT,BD cho các đối tượng đang giữ các vị trí công tác khác nhau ở các cấp chính quyền. Qua 8 năm tích cực thực hiện, đến nay, TP Hà Nội đã cơ bản đào tạo được đội ngũ CB,CC đủ về số lượng và từng bước nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên các vị trí công tác khác nhau.

1. Kết quả công tác ĐT,BD CB,CC từ năm 1995 đến nay.

Từ năm 1995 đến nay, thành phố đã mở được 8.304 lớp với tổng cộng 1.246.231 lượt học viên với đầy đủ các nội dung ĐT,BD về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, hội nhập kinh tế quốc tế. Giai đoạn 2001-2005, với yêu cầu đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức hành chính các ngạch chuyên viên, trong tổng số nhu cầu ĐT,BD về quản lý nhà nước, lý luận chính trị là 3.457 người, đã thực hiện 2.910 người, đạt 84,2%; nhu cầu đào tạo đại học cho CB,CC đã xếp ngạch chuyên viên 104 người, đã thực hiện 93 người, đạt 89,4%. Đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt, lãnh đạo sở, ngành, quận, huyện trở lên, nhu cầu đào tạo trình độ chuyên môn đại học và lý luận chính trị cao cấp 245 người, đã thực hiện được 207 người, đạt 84,5%.

Số còn lại đang tiếp tục thực hiện để sớm đạt mục tiêu 100% đủ tiêu chuẩn.

Một số chỉ tiêu ĐT,BD được giao theo tỉ lệ phần trăm như mỗi năm có ít nhất 10% viên chức sự nghiệp được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; trong 5 năm đã thực hiện 138.303 lượt người, đạt 425% kế hoạch. Đối với ngành Giáo dục, phần lớn cán bộ, viên chức hàng năm đều được bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới về chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ. Chỉ tiêu hàng năm có 20% CB,CC xã, phường, thị trấn được ĐT,BD về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ thì trong 5 năm đã thực hiện 8.105 lượt người, đạt 129%. Các chỉ tiêu khác về ĐT,BD CB,CC xã, phường, thị trấn, trường thôn, tổ trưởng dân phố đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, đặc biệt, đã thực hiện bồi dưỡng hàng năm cho 100% trường thôn và tổ trưởng tổ dân phố.

Cùng với việc thực hiện Quyết định số 74/2001/QĐ-TTg, thành phố đã chỉ đạo thực hiện một số nội dung ĐT,BD đặc thù, như thí điểm đào tạo cán bộ nguồn trước tuyển dụng, mỗi khoá 2 năm; thực hiện 5 lớp bồi dưỡng nguồn công chức hành chính nhà nước và 1 lớp nguồn cán bộ tuyên giáo, tổng số 700 người; ĐT,BD một số chức danh CB,CC ở xã, phường, thị trấn; tuyển dụng, ĐT,BD 18 bác sĩ, 70 cử nhân và 70 người có bằng cao đẳng ngành văn hoá tăng cường cho cấp xã, chủ yếu hỗ trợ các vùng khó khăn. Đồng thời, đã mở

\* Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong - thành phố Hà Nội.

lớp ĐT, BD cho 150 chỉ huy trưởng quân sự xã, 76 trưởng công an xã.

Trong năm 2005-2006, đã thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước chuyên ngành cho 600 chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho 368 trưởng, phó phòng của sở, ngành, UBND quận, huyện. Đối với việc ĐT, BD sau đại học cho CB, CC ở trong và ngoài nước có hỗ trợ kinh phí, từ năm 2003 đến nay đã cử đi đào tạo trong nước 379 CB, CC với tổng kinh phí hỗ trợ trên 2 tỉ đồng; cử đi đào tạo ở nước ngoài 43 CB, CC với kinh phí hỗ trợ gần 1,6 tỉ đồng.

Trong năm 2008, trước khi hợp nhất Sở Nội vụ Hà Nội (cũ) đã phối hợp với Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong mở các lớp ĐT, BD cho CB, CC: lớp Lý luận chính trị (trung cấp: 134 CB, CC; cao cấp: 49 CB, CC); quản lý nhà nước (cao cấp: 18 CB, CC; chuyên viên chính: 100 CB, CC; chuyên viên: 187 CB, CC); lớp ngoại ngữ, tin học (ngoại ngữ: 60 CB, CC; tin học: 82 CB, CC). Sở Nội vụ Hà Tây phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện ĐT, BD được 18 lớp với 2.784 học viên, gồm 10 lớp đào tạo: 1 lớp Trung cấp công an cho 148 học viên, 9 lớp Tin học trình độ B cho 450 học viên; 8 lớp bồi dưỡng: 7 lớp trưởng, phó thôn cho 696 học viên, 1 lớp nghiệp vụ ngành tài chính cho 330 học viên.

Sau khi hợp nhất, Sở Nội vụ đã tham mưu cho UBND thành phố phê duyệt Đề án tuyển dụng 2.040 viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện; nghiên cứu, tham mưu cho UBND thành phố xây dựng Kế hoạch đào tạo 50 CB, CC, chuyên gia giỏi về các quy định và các vấn đề liên quan đến WTO của TP. Hà Nội (giai đoạn 2008-2012); tham mưu cho UBND thành phố quyết

định cử và hỗ trợ kinh phí cho 80 CB, CC, viên chức đi đào tạo sau đại học ở trong nước; trong đó, có 8 nghiên cứu sinh, 72 học viên cao học và chuyên khoa cấp 1, cấp 2; đào tạo ở nước ngoài cho 19 CB, CC, viên chức; trong đó, có 6 nghiên cứu sinh 12 học viên cao học và 1 người bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ; mở 2 lớp bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính cho 198 học viên, 2 lớp tiền công vụ cho 158 học viên, 27 lớp bồi dưỡng kỹ năng cho chủ tịch HĐND và UBND cấp xã với 1.268 học viên, 2 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư, lưu trữ cho 200 học viên, 14 lớp bồi dưỡng cải cách hành chính cho 1.400 học viên, 3 lớp bồi dưỡng tin học cho 132 học viên, 1 lớp ngoại ngữ cho 60 học viên<sup>1</sup>.

Cùng với thực hiện kế hoạch ĐT, BD, thành phố rất chú trọng xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý đào tạo. Trước năm 2005, mức chi ngân sách thành phố và các quận, huyện cho công tác ĐT, BD CB, CC đạt bình quân 20 tỉ đồng/năm. Đến năm 2006, đã tăng gấp đôi, lên mức 40 tỉ đồng/năm. Bên cạnh việc tăng cường đầu tư, Hà Nội còn tích cực phối hợp với các cơ sở đào tạo của trung ương trên địa bàn nhằm khai thác tối đa tiềm năng của các cơ sở này để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ĐT, BD của thành phố.

Đạt được những kết quả tích cực trên, trước hết là do có sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, sự chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, kịp thời, nhất quán, toàn diện của UBND thành phố đối với công tác ĐT, BD CB, CC. Đặc biệt, Hà Nội được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của trung ương, kịp thời đề xuất những cơ chế, chính sách đặc thù, sát hợp để thực hiện công tác ĐT, BD CB, CC có hiệu quả. Cấp ủy đảng, chính quyền các quận, huyện, xã, phường trên địa bàn TP. Hà Nội

đã đề cao vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị đối với công tác ĐT,BD CB,CC.

Nguyên nhân quan trọng khác là do có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa Sở Nội vụ, các ban, ngành của thành phố và các cấp chính quyền địa phương trong công tác tham mưu, rà soát nắm bắt thực trạng đội ngũ CB,CC từ đó chủ động đề xuất với UBND thành phố các quyết sách phù hợp, bố trí nguồn ngân sách hợp lý cho công tác ĐT,BD. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bộ máy thực thi công tác ĐT,BD CB,CC, từ tham mưu, xây dựng cơ chế, chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch, đến xây dựng chương trình, chuẩn bị trường lớp, giảng viên, quản lý lớp... từng bước được nâng cao, góp phần quan trọng vào thành công của công tác ĐT,BD.

Thực hiện nghiêm túc quy trình quản lý cán bộ, bắt đầu từ khâu “tuyển”, nhất thiết phải chặt chẽ, đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn. Phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phải được nâng cao tương xứng trước khi nâng bậc, đề bạt, bổ nhiệm, không “chiếu cố” nâng bậc, đề bạt trước, ĐT,BD sau để “lấp chỗ trống”. Điều này góp phần tăng cường động lực của CB,CC đối với công tác ĐT,BD. Những người được cử đi học ý thức được trách nhiệm trong việc tích cực học tập, rèn luyện, trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ, xác định rõ yêu cầu phải tự ĐT,BD, học tập thường xuyên, suốt đời, không trông chờ, ỷ lại.

Người quản lý, thủ trưởng đơn vị quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi giúp CB,CC thường xuyên tự ĐT,BD, tham gia các chương trình ĐT,BD thích hợp. Đây cũng là nguyên nhân quan trọng góp phần vào kết quả công tác ĐT,BD. Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo thể hiện trong việc lập và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch ĐT,BD CB,CC, đưa hoạt động này đi vào nề nếp. Kết quả là số lượng lớp, lượt học

viên được ĐT,BD đạt tỉ lệ cao, nội dung đào tạo các lĩnh vực bám sát mục tiêu ĐT,BD; trình độ, năng lực, tính chuyên nghiệp của đội ngũ CB,CC sau ĐT,BD có tiến bộ rõ rệt, đáp ứng tốt hơn những yêu cầu, nhiệm vụ của công việc. Hiệu lực, hiệu quả trong các mặt công tác hành chính và sự nghiệp công ở các đơn vị bước đầu có chuyển biến; người dân và doanh nghiệp hài lòng về chất lượng, thái độ phục vụ của CB,CC, đặc biệt ở các cấp cơ sở, cấp gần dân, sát dân.

Bên cạnh kết quả tích cực với những nguyên nhân nêu trên, công tác ĐT,BD CB,CC của TP. Hà Nội cũng còn những hạn chế nhất định. Nhận thức của một bộ phận CB,CC về công tác ĐT,BD còn hạn chế, người quản lý chưa quan tâm đầy đủ đến công tác ĐT,BD CB,CC trong đơn vị. Bản thân CB,CC là đối tượng được ĐT,BD có biểu hiện ngại khó, ngại khổ, chưa thường trực ý thức học tập liên tục, suốt đời. Chính sách, quy định, quy chế về ĐT,BD CB,CC chưa đầy đủ, đồng bộ; cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên còn nhiều bất cập; các thao tác lập quy hoạch, kế hoạch chưa nhuần nhuyễn; tính sát thực, khả thi hạn chế; các hình thức ĐT,BD ít đổi mới, sáng tạo; công tác tổng kết, đánh giá kết quả, hiệu quả của công tác ĐT,BD chưa làm được chặt chẽ, thấu đáo, nhiều lúc, nhiều nơi còn nặng bệnh thành tích, coi trọng số lượng, coi nhẹ chất lượng.

## **2. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp đẩy mạnh công tác ĐT,BD CB,CC ở TP. Hà Nội trong thời gian tới.**

Thực trạng nêu trên đặt ra cho công tác ĐT,BD CB,CC của Hà Nội trong những năm tới nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi sự nỗ lực lớn với nhiều giải pháp đồng bộ, khả thi, hữu hiệu mới có thể đạt được mục tiêu xây dựng đội ngũ CB,CC giai đoạn 2010-2015.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV năm 2005 đã xác định Hà Nội phấn đấu hoàn thành sự nghiệp công

nghiệp hoá, hiện đại hoá vào năm 2015, về trước 5 năm so với chung cả nước. Theo đó, cấp thiết phải xây dựng chính quyền đô thị văn minh, hiện đại, đồng bộ, có vị trí xứng đáng trong hệ thống các thành phố - thủ đô của khu vực và quốc tế. Đổi mới tư duy, cơ chế quản lý từ “chính quyền quản lý” sang “chính quyền phục vụ”. Xây dựng đội ngũ CB,CC “thanh lịch - văn minh - hiện đại”, có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của thủ đô. Xây dựng mô hình “xã hội học tập” trong toàn thể đội ngũ CB,CC; đảm bảo tất cả CB,CC trong hệ thống chính trị được đào tạo đầy đủ theo đúng chuẩn chức danh, ngạch, bậc; được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chức trách, nhiệm vụ. Nhanh chóng ĐT,BD công chức nguồn, cán bộ dự bị theo quy hoạch nhằm chủ động tạo nguồn cán bộ, chuẩn bị đội ngũ kế cận các chức danh chủ chốt cho các cơ quan đảng, chính quyền và đoàn thể, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ trước khi đề bạt, bổ nhiệm; ưu tiên, lựa chọn ĐT,BD nâng cao, có trọng tâm, trọng điểm đối với CB,CC thuộc các lĩnh vực, các ngành mũi nhọn phát triển kinh tế - xã hội của thủ đô.

Để thực hiện mục tiêu tổng quát nêu trên, Sở Nội vụ phối hợp với các ban, ngành tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ĐT,BD CB,CC năm 2009; tham mưu xây dựng Đề án ĐT,BD CB,CC theo nhu cầu công việc; Đề án đổi mới công tác lập và xây dựng kế hoạch ĐT,BD CB,CC hàng năm của TP. Hà Nội; đề xuất giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng ĐT,BD CB,CC; quan tâm ĐT,BD cán bộ cấp xã; hoàn thiện các văn bản pháp quy về quản lý công chức, viên chức, quy chế thi tuyển công chức cơ sở, xây dựng hướng dẫn thi tuyển công chức, xét tuyển viên chức, tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên chính, chuyển loại công chức, viên chức, nâng ngạch không qua thi tuyển cho

CB,CC, viên chức. Nhiệm vụ chủ yếu đến năm 2010 được xác định là:

- Tiếp tục ĐT,BD đạt 100% chuẩn nghiệp vụ về ngạch, chức danh CB,CC; ĐT,BD công chức hành chính xã, phường, thị trấn, đại biểu HĐND và theo chức danh CB,CC đạt 100% kế hoạch (theo Quyết định số 40/2006/QĐ-TTg ngày 15-02-2006 của Thủ tướng Chính phủ); phấn đấu CB,CC cơ sở có trình độ đại học đạt tỉ lệ 70% ở phường, thị trấn và 50% ở xã.<sup>2</sup>

- Đào tạo sau đại học cho 150 CB,CC ở nước ngoài<sup>3</sup>, 800 CB,CC ở trong nước; đảm bảo 100% viên chức quản lý giáo dục đạt tiêu chuẩn chức danh, 100% giáo viên các cấp đạt chuẩn theo quy định, phấn đấu đạt trên chuẩn cho 50% giáo viên ở bậc mầm non, 90% ở bậc tiểu học, 55% ở bậc trung học cơ sở, 20% ở bậc trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên, 30% ở giáo dục chuyên nghiệp, 60% ở khối các trường cao đẳng, 40% ở khối các trường dạy nghề<sup>4</sup>.

Để thực hiện phương hướng, nhiệm vụ trên trong thời gian tới, Hà Nội cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác ĐT,BD:

*Thứ nhất*, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền đối với công tác ĐT,BD CB,CC, làm tốt công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch ĐT,BD CB,CC, đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi.

*Thứ hai*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CB,CC đối với công tác ĐT,BD; xây dựng cơ chế khuyến khích việc tự ĐT,BD, tinh thần học tập liên tục, suốt đời. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ĐT,BD CB,CC gắn với mục tiêu hiện đại hoá bộ máy hành chính, đổi mới công nghệ quản lý, đi đầu cả nước về xây dựng chính phủ điện tử, xây dựng đội ngũ CB,CC “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

(Xem tiếp trang 60).

hoạ, thiên tai. Kết hợp chặt chẽ giữa sự quản lý của Sở với trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

Sáu là, thành lập và củng cố hệ thống quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm an toàn về sinh thực phẩm (ATVSTP), dược phẩm và mỹ phẩm. Tham mưu cho UBND tỉnh kiện toàn ban chỉ đạo ATVSTP tỉnh và các huyện. Thành lập chi cục ATVSTP tỉnh và hệ thống quản lý, thanh tra ATVSTP các cấp. Tăng cường các hoạt động liên ngành, xây dựng các mô hình điểm về ATVSTP. Củng cố hệ thống kiểm nghiệm, các trung

tâm y tế dự phòng. Đẩy mạnh việc thông tin truyền thông về ATVSTP. Theo dõi chặt chẽ chất lượng, giá cả thị trường thuốc và mỹ phẩm, thực hiện đồng bộ biện pháp kiểm soát.

Bảy là, nâng cao chất lượng công tác DS - KHHGD. Ổn định hệ thống tổ chức, con người và cơ sở vật chất. Tuyên truyền, giáo dục chuyển đổi hành vi, nâng cao chất lượng dịch vụ DS - KHHGD. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện để đảm bảo mục tiêu công tác dân số trên cả 3 mặt: quy mô, cơ cấu và chất lượng dân số □

\* \* \* \* \*

## HÀ NỘI ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 56)

Thứ ba, đổi mới, nâng cao năng lực các cơ sở ĐT,BD, đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất, trường lớp, phương tiện giảng dạy, học tập; xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý ĐT,BD đạt chuẩn quy định; chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên kiêm chức; đa dạng hoá loại hình ĐT,BD nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả ĐT,BD CB,CC.

Thứ tư, đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, phương pháp ĐT,BD theo hướng hiệu quả, thiết thực, bám sát thực tiễn, chú trọng kỹ năng thực hành, phù hợp với hệ thống tiêu chuẩn chức danh, nhiệm vụ ngạch, bậc CB,CC, viên chức.

Thứ năm, đổi mới phương thức, cơ chế, chính sách quản lý ĐT,BD theo hướng khuyến khích tự ĐT,BD trong thực tiễn; gắn kết ĐT,BD với bố trí, sử dụng, giao việc phù hợp để phát huy, thử thách, kích thích tài năng, sáng tạo; lựa chọn, thu hút và ĐT,BD nâng cao đối với những cán bộ khoa học, công nghệ, văn hoá, quy hoạch đô thị, chuyên gia đầu ngành, cán bộ quản lý kinh doanh giỏi ở các thành phần kinh tế, các nghệ nhân và công nhân lành nghề,

những tài năng trẻ, sinh viên giỏi. Coi trọng xã hội hoá trong ĐT,BD CB,CC, phối kết hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước trong việc thực hiện nhiệm vụ ĐT,BD.

Thứ sáu, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng ĐT,BD, khen thưởng, kỉ luật công minh, đồng bộ, kịp thời □

### Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo số 120 /BC-SNV ngày 10-02-2009 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về kết quả thực hiện công tác nội vụ năm 2008 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2009.
2. Nghị quyết số 20/NQ-TU ngày 28-5-2005 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hà Nội về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ĐT,BD CB,CC giai đoạn 2005-2010.
3. Quyết định số 5533/QĐ-UB ngày 04-8-2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu đào tạo sau đại học tại Cộng hoà Pháp giai đoạn 2005-2010.
4. Quyết định số 8112/QĐ-UB ngày 13-12-2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu đào tạo sau đại học ở trong nước giai đoạn 2006-2010; Chỉ thị số 35/CT-TU ngày 04-8-2005 của Ban Thường vụ Thành uỷ và Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 27-12-2005 của UBND thành phố Hà Nội về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thành phố giai đoạn 2006-2010.